

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 128/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 11-6-2024

"V/v xin ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Bà Vũ Thị Mỹ Linh

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình Chương - Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 129/2024/TLST-HNGĐ, ngày 05/3/2024, về việc Tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Diễm M, sinh năm 1994. (có mặt)

Địa chỉ: Số 500, đường V, khóm 4, Phường 6, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Lê Vũ L, sinh năm 1991 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, Xã L1, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Diễm M trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Lê Vũ L đăng ký kết hôn vào ngày 20/3/2020, tại UBND xã P, huyện Phú T, tỉnh Cà Mau, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 20/2020. Hôn nhân tự nguyện. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, hiện chị M và anh L đã ly thân khoảng 01 năm nay, mỗi người sống một nơi. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, do đó chị M yêu cầu xin ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Lê Vũ L có 01 người con chung tên Lê Nguyễn Gia Kh, sinh ngày 12/6/2021. Hiện cháu Kh đang sống

cùng chị M. Khi ly hôn chị M yêu cầu được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng, cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Diễm M xác định rút lại phần yêu cầu về tài sản chung, chị và anh Lê Vũ L tự thỏa thuận về tài sản chung mà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Diễm M xác định chị và anh Lê Vũ L không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Vũ L trình bày:

Về hôn nhân: Anh Lê Vũ L và chị Nguyễn Thị Diễm M đăng ký kết hôn vào ngày 20/3/2020, tại UBND xã P, huyện Phú T, tỉnh Cà Mau, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 20/2020. Hôn nhân tự nguyện. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Chị M và anh L đã ly thân khoảng 01 năm nay và hiện tại anh, chị mỗi người sống một nơi. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, do đó anh L đồng ý ly hôn với chị M.

Về con chung: Anh Lê Vũ L và chị Nguyễn Thị Diễm M có 01 người con chung tên Lê Nguyễn Gia Kh, sinh ngày 12/6/2021. Hiện cháu Kh đang sống cùng chị M. Khi ly hôn anh L đồng ý giao con chung cho chị M trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng, cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh Lê Vũ L xác định, anh và chị Nguyễn Thị Diễm M tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Lê Vũ L xác định, anh và chị Nguyễn Thị Diễm M không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cụ thể:

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Diễm M ly hôn với anh Lê Vũ L.

Về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Gia Kh cho chị M nuôi dưỡng. Anh L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Đình chỉ; về nợ chung: Không có, không xem xét.

Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Lê Vũ L xác định anh, chị đăng ký kết hôn vào ngày 20/3/2020, tại UBND xã P, huyện Phú T, tỉnh Cà Mau, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 20/2020. Hôn nhân tự nguyện. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, hiện chị M và anh L đã ly thân, mỗi người sống một nơi. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, do đó chị M yêu cầu xin ly hôn với anh L. Xét chị M yêu cầu ly

hôn với anh L và được anh L đồng ý. Đây là sự tự nguyện của các bên, không trái quy định pháp luật nên được chấp nhận, cho chị M ly hôn với anh L. hơn.

[2] Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Lê Vũ L có 01 người con chung tên Lê Nguyễn Gia Kh, sinh ngày 12/6/2021, dưới 36 tháng tuổi. Hiện cháu Kh đang sống với chị M. Khi ly hôn, chị M yêu cầu được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Xét yêu cầu của chị M được anh L đồng ý, phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận. Do đó, cần giao con chung cho chị M nuôi dưỡng, anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Định kỳ cấp dưỡng hằng tháng.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Diễm M xác định rút lại phần yêu cầu về tài sản chung, chị và anh Lê Vũ L tự thỏa thuận về tài sản chung mà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy việc rút lại yêu cầu về phần tài sản chung của chị M là do chị M tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận, cần đình chỉ.

[4] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Diễm M và anh Lê Vũ L xác định anh, chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

[6] Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 217, 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều: 56, 81, 82, 83, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Diễm M, cho chị Nguyễn Thị Diễm M ly hôn với anh Lê Vũ L.

Về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Gia Kh, sinh ngày 12/6/2021 cho chị Nguyễn Thị Diễm M trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Vũ L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Định kỳ cấp dưỡng hằng tháng.

Anh Lê Vũ L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về phần tài sản chung.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Diễm M phải nộp 300.000 đồng. Ngày 04/3/2024, chị M có nộp tạm ứng án phí số tiền 3.425.000

đồng theo biên lai thu số 0008178, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau. Đối trừ, chị M được nhận lại số tiền 3.125.000 đồng.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Lê Vũ L phải nộp 300.000 đồng (chưa nộp).

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành xong khoản tiền trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- UBND xã Phú Thuận, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (Giấy chứng nhận kết hôn số 20/2020);
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thắm